

(Kèm theo quyết định số:/QĐ-ĐHDT, ngày tháng năm 20...)

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	KHOÁ	Loại đồ án	GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN CHÍNH	% Chính	GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN PHỤ	% phụ	Cơ cấu ĐATN
1	2121614347	Nguyễn Văn Long	K21XDD	Thi công chính	TS HOÀNG NHẬT ĐỨC	70%	ThS LÊ CAO VINH	30%	10% Kiến trúc +30% Kết cấu +60% Thi công
2	2121617278	Trương Minh Nguyên	K21XDD	Thi công chính	TS HOÀNG NHẬT ĐỨC	70%	ThS LÊ CAO VINH	30%	10% Kiến trúc +30% Kết cấu +60% Thi công
3	2121617281	Nguyễn Huy Nhã	K21XDD	Thi công chính	ThS NGUYỄN QUỐC LÂM	70%	ThS NGUYỄN QUỐC LÂM	30%	10% Kiến trúc +30% Kết cấu +60% Thi công
4	2121614372	Phạm Văn Trung	K21XDD	Thi công chính	ThS NGUYỄN QUỐC LÂM	70%	ThS NGUYỄN QUỐC LÂM	30%	10% Kiến trúc +30% Kết cấu +60% Thi công
5	2121617016	Nguyễn Đình Phi	K21XDD	Thi công chính	ThS NGUYỄN QUỐC LÂM	70%	ThS NGUYỄN QUỐC LÂM	30%	10% Kiến trúc +30% Kết cấu +60% Thi công
6	1921623526	Nguyễn Văn Cường	K19XDD	Thi công chính	ThS NGUYỄN QUỐC LÂM	70%	ThS NGUYỄN QUỐC LÂM	30%	10% Kiến trúc +30% Kết cấu +60% Thi công
7	2121616535	Nguyễn Văn Sỹ	K21XDD	Thi công chính	ThS PHẠM QUANG NHẬT	70%	ThS PHẠM QUANG NHẬT	30%	10% Kiến trúc +30% Kết cấu +60% Thi công
8	2121617742	Nguyễn Hải Hà	K21XDD	Thi công chính	ThS PHẠM QUANG NHẬT	70%	ThS PHẠM QUANG NHẬT	30%	10% Kiến trúc +30% Kết cấu +60% Thi công
9	172217271	Hồ Đức Thanh	K20XDD	Thi công chính	ThS PHẠM QUANG NHẬT	70%	ThS PHẠM QUANG NHẬT	30%	10% Kiến trúc +30% Kết cấu +60% Thi công
10	1921617847	Huỳnh Tấn Thành	K19XDD	Thi công chính	ThS PHẠM QUANG NHẬT	70%	ThS PHẠM QUANG NHẬT	30%	10% Kiến trúc +30% Kết cấu +60% Thi công
11	2121616764	Trần Phan Đức Danh	K21XDD	Kết cấu BTCT chính	ThS TRẦN THANH VIỆT	70%	ThS TRẦN THANH VIỆT	30%	10% Kiến Trúc+ 60 Kết cấu + 30% Thi công
12	2121639612	Lê Minh Trình	K21XDD	Kết cấu BTCT chính	ThS TRẦN THANH VIỆT	70%	ThS TRẦN THANH VIỆT	30%	10% Kiến Trúc+ 60 Kết cấu + 30% Thi công
13	2121616513	Ngô Văn Bảo	K21XDD	Kết cấu BTCT chính	ThS TRẦN THANH VIỆT	70%	ThS TRẦN THANH VIỆT	30%	10% Kiến Trúc+ 60 Kết cấu + 30% Thi công
14	2021625814	Lê Văn Việt	K20XDD	Kết cấu BTCT chính	ThS TRẦN THANH VIỆT	70%	ThS TRẦN THANH VIỆT	30%	10% Kiến Trúc+ 60 Kết cấu + 30% Thi công
15	2121624225	Nguyễn Đình Hiên	K21XDD	Kết cấu BTCT chính	ThS PHẠM VIỆT HIẾU	70%	ThS PHẠM VIỆT HIẾU	30%	10% Kiến Trúc+ 60 Kết cấu + 30% Thi công
16	2121614364	Dương Thanh Duy	K21XDD	Kết cấu BTCT chính	ThS PHẠM VIỆT HIẾU	70%	ThS PHẠM VIỆT HIẾU	30%	10% Kiến Trúc+ 60 Kết cấu + 30% Thi công
17	2121614360	Võ Văn Quang	K21XDD	Kết cấu BTCT chính	ThS PHẠM VIỆT HIẾU	70%	ThS PHẠM VIỆT HIẾU	30%	10% Kiến Trúc+ 60 Kết cấu + 30% Thi công

(Kèm theo quyết định số:/QĐ-ĐHDT, ngày tháng năm 20...)

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	KHOÁ	Loại đồ án	GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN CHÍNH	% Chính h	GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN PHỤ	% phụ	Cơ cấu ĐATN
18	2021614676	Dương Trường Thành	K20XDD	Kết cấu BTCT chính	ThS PHẠM VIỆT HIẾU	70%	ThS PHẠM VIỆT HIẾU	30%	10% Kiến Trúc+ 60 Kết cấu + 30% Thi công
19	2120619744	Phan Thị Hoàng Bích	K21XDD	Kết cấu BTCT chính	TS NGUYỄN THỂ DUƠNG	60%	ThS Nguyễn Hoàng Giang & ThS Nguyễn Thị Bích Thủy	40%	10% Kiến Trúc+ 50 Kết cấu + 40% Nền móng &DT
20	2121617569	Nguyễn Vĩnh Hòa	K21XDD	Kết cấu BTCT chính	TS NGUYỄN THỂ DUƠNG	60%	ThS Nguyễn Hoàng Giang & ThS Nguyễn Thị Bích Thủy	40%	10% Kiến Trúc+ 50 Kết cấu + 40% Nền móng &DT
21	2021616022	Nguyễn Đình Khôi	K21XDD	Kết cấu BTCT chính	TS NGUYỄN THỂ DUƠNG	70%	ThS TRƯƠNG HỒNG MINH	30%	10% Kiến Trúc+ 60 Kết cấu + 30% Nền móng
22	2121616765	Nguyễn Ngọc Lâm	K21XDD	Kết cấu BTCT chính	TS NGUYỄN THỂ DUƠNG	70%	ThS TRƯƠNG HỒNG MINH	30%	10% Kiến Trúc+ 60 Kết cấu + 30% Nền móng
23	2121614339	Lê Nhật Quang	K21XDD	Kết cấu BTCT chính	TS NGUYỄN THỂ DUƠNG	60%	ThS Nguyễn Hoàng Giang & ThS Nguyễn Thị Bích Thủy	40%	10% Kiến Trúc+ 50 Kết cấu + 40% Nền móng &DT
24	2121616520	Dương Công Hiếu	K21XDD	Kết cấu BTCT chính	TS. TRẦN THU HIỀN	70%	ThS ĐẶNG HỒNG LONG	30%	10% Kiến Trúc+ 60 Kết cấu + 30% Thi công
25	2121624223	Trần Sơn Hùng	K21XDD	Kết cấu BTCT chính	TS. TRẦN THU HIỀN	70%	ThS PHAN THANH HẢI	30%	10% Kiến Trúc+ 60 Kết cấu + 30% Thi công
26	2121617741	Mai Thái Huy	K21XDD	Kết cấu BTCT chính	TS. TRẦN THU HIỀN	70%	ThS ĐẶNG HỒNG LONG	30%	10% Kiến Trúc+ 60 Kết cấu + 30% Thi công
27	2121618161	Dương Phú Bảo Ân	K21XDD	Thi công chính	ThS ĐẶNG HỒNG LONG	70%	ThS LÊ CAO VINH	30%	10% Kiến trúc +30% Kết cấu +60% Thi công
28	2121614363	Trần Đình Thạnh	K21XDD	Thi công chính	ThS ĐẶNG HỒNG LONG	70%	TS. TRẦN THU HIỀN	30%	10% Kiến trúc +30% Kết cấu +60% Thi công
29	2121618778	Lê Viết Vinh	K21XDD	Thi công chính	ThS ĐẶNG HỒNG LONG	70%	TS. TRẦN THU HIỀN	30%	10% Kiến trúc +30% Kết cấu +60% Thi công
30	2121619199	Đặng Phước Toàn	K21XDD	Thi công chính	ThS PHAN THANH HẢI	70%	TS NGUYỄN THỂ DUƠNG	30%	10% Kiến trúc +30% Kết cấu +60% Thi công
31	2121159530	Phan Bá Lập	K21XDD	Thi công chính	ThS PHAN THANH HẢI	70%	ThS LÊ CAO VINH	30%	10% Kiến trúc +30% Kết cấu +60% Thi công
32	1921613327	Nguyễn Hữu Cảnh	K19XDD	Thi công chính	ThS PHAN THANH HẢI	70%	TS NGUYỄN THỂ DUƠNG	30%	10% Kiến trúc +30% Kết cấu +60% Thi công
33	2121616780	Phạm Xuân Long	K21XDD	Kết cấu BTCT chính	ThS LÊ CAO VINH	70%	ThS PHAN THANH HẢI	30%	10% Kiến Trúc+ 60 Kết cấu + 30% Thi công
34	2121218379	Bùi Văn Quang Trường	K21XDD	Kết cấu BTCT chính	ThS LÊ CAO VINH	70%	ThS ĐẶNG HỒNG LONG	30%	10% Kiến Trúc+ 60 Kết cấu + 30% Thi công

(Kèm theo quyết định số:/QĐ-ĐHDT, ngày tháng năm 20...)

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	KHOÁ	Loại đồ án	GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN CHÍNH	% Chính	GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN PHỤ	% phụ	Cơ cấu ĐATN
35	2121614338	Nguyễn Văn Tý	K21XDD	Kết cấu BTCT chính	ThS LÊ CAO VINH	70%	ThS PHAN THANH HẢI	30%	10% Kiến Trúcv 60 Kết cấu + 30% Thi công
36	2121629444	Huỳnh Đức Hùng	K21XDD	Kết cấu BTCT chính	ThS TRƯƠNG HỒNG MINH	60%	TS NGUYỄN THỂ DƯƠNG	40%	10% Kiến Trúcv 40 Kết cấu khung + 50% Nền móng
37	2121614371	Trần Đình Kha	K21XDD	Kết cấu BTCT chính	ThS TRƯƠNG HỒNG MINH	60%	TS NGUYỄN THỂ DƯƠNG	40%	10% Kiến Trúcv 50 Kết cấu khung + 50% Nền móng

TRƯỞNG KHOA XÂY DỰNG

TRƯỞNG P ĐÀO TẠO

Đà Nẵng, ngày tháng năm 20....
HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Thể Dương

TS Nguyễn Phi Sơn